

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2024/TLST- DS ngày 26 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Công K**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 360 T, phường H, quận N, thành phố C.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Hoàng V**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 216/15A T, phường H, quận N, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hoàng V thống nhất tiếp tục Hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ và tài sản gắn liền với đất đã ký ngày 23/5/2017 với ông Trần Công K.

- Ông Nguyễn Hoàng V đồng ý công nhận và sang tên cho ông Trần Công K được sở hữu phần đất có diện tích 154,8m² (loại đất CLN) - Phần B theo Bản trích đo địa chính số 38/VPĐKĐĐ ngày 08/5/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở TNMT thành phố C lập, đất thuộc thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35 tọa lạc tại đường T, phường H, quận N, thành phố C theo GCNQSDĐ số AB 594979 (số vào sổ cấp GCN: H00211.QSDĐ) do UBND quận N, thành phố C cấp ngày 04/02/2005, chỉnh lý biến động ngày 15/02/2012 để cho ông Trần Công K được đứng tên sở hữu riêng.

- Ông Nguyễn Hoàng V thống nhất chừa diện tích 300,0m² (loại đất CLN) - Phần A theo Bản trích đo địa chính số 38/VPĐKĐĐ ngày 08/5/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở TNMT thành phố C lập, đất thuộc thửa đất số 28, tờ bản đồ số 35 tọa

lạc tại đường T, phường H, quận N, thành phố C theo GCNQSDĐ số AB 594979 (số vào sổ cấp GCN: H00211.QSDĐ) do UBND quận N, thành phố C cấp ngày 04/02/2005, chỉnh lý biến động ngày 15/02/2012 để làm đường đi công cộng tiếp nối từ đường bê tông hiện hữu vào tới vị trí tiếp giáp với phần B chuyển nhượng cho ông Trần Công K, phần diện tích 300m² này không còn thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Hoàng V.

Các đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục chỉnh lý, tách thửa đất để đứng tên riêng như vừa nêu trên.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 38/VPĐKĐĐ ngày 08/5/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở TNMT thành phố C lập).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Trần Công K tự nguyện chịu án phí tiếp tục hợp đồng là 150.000 đồng. Nguyên đơn ông Trần Công K đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí, chuyển 150.000 đồng thành án phí, nguyên đơn ông Trần Công K được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000815 ngày 18 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn ông Trần Công K tự nguyện chịu hết chi phí tố tụng 6.000.000 đồng, nguyên đơn đã nộp xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diễm Trang